

VIỆT NAM - VƯƠNG QUỐC ANH**BỘ NGOẠI GIAO****Số: 80/2004/LPQT***Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2004*

Viện trợ cho Dự án tăng cường năng lực thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam/Vương quốc Anh năm 2004 có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2004./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

*Phó Vụ trưởng***Nguyễn Hoàng Anh**

**VIỆN TRỢ CHO DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG
NĂNG LỰC THANH TRA BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM/VƯƠNG
QUỐC ANH NĂM 2004**

Tôi vinh hạnh thông báo tới Ngài rằng tiếp theo các thảo luận gần đây giữa hai Chính phủ chúng ta về việc hỗ trợ phát triển, Chính phủ Vương quốc Anh và Bắc Ailen có ý định cung cấp một khoản viện trợ (từ sau đây gọi là “Khoản Viện trợ”) tối đa £ 493,103 (Bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm lẻ ba Bảng Anh) cho Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để phân bổ cho Dự án Tăng cường Năng lực Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Cơ chế của dự án và mục đích sử dụng vốn được phân bổ sẽ được quy định trong Biên bản Dự án đính kèm đây. Chi tiết của cơ chế có thể thay đổi trong khuôn khổ phân bổ tổng thể đã được hai Chính phủ chúng ta thống nhất.

3. Việc phân bổ sẽ được tiến hành phù hợp với các Thủ tục và Thông lệ áp dụng cho việc Chi tiêu các Nguồn Viện trợ Tài chính của Vương quốc Anh (từ sau đây gọi là “Các Thủ tục”).

4. Toàn bộ tiền viện trợ sẽ được dùng cho chi phí trong nước. Khoản viện trợ này được cung cấp trên cơ sở hiểu biết rằng việc kiểm toán sẽ được thu xếp theo các khoản 11 và 12 của Các Thủ tục. Các chi phí trong nước thuộc Dự án này phải

được Kiểm toán Nhà nước Việt Nam kiểm toán hàng năm. Các báo cáo Kiểm toán Năm hoàn chỉnh về các chi phí thực tế và cần thiết phát sinh đã được chi trả trong một năm tài chính cụ thể sẽ phải chuyển cho Chính phủ của chúng tôi trong vòng 12 tháng sau khi kết thúc năm tài chính. Cơ chế kiểm toán cũng được quy định tại Biên bản Dự án. Phương pháp tiến hành được quy định tại Biên bản Dự án.

5. Khoản Viện trợ sẽ không được dùng để đáp ứng các chi phí từ thuế nhập khẩu hoặc hải quan do Chính phủ của ngài đặt ra. Trừ khi Chính phủ của tôi có quyết định khác, Khoản Viện trợ sẽ không được sử dụng để thanh toán bất kỳ khoản nghĩa vụ hoặc thuế nào khác (* kể cả thuế đánh vào lương) phí hoặc các phụ phí tương tự do Chính phủ của ngài hoặc bất kỳ cơ quan nhà nước địa phương tại Việt Nam đánh trực tiếp hoặc gián tiếp vào hàng hóa và/ hoặc dịch vụ được cung cấp.

6. Chính phủ của ngài sẽ có thư theo mẫu tại Phụ lục 1 để chỉ định Công ty Crown Agents Financial Services Ltd (từ sau đây gọi là CAFSL), làm Đại lý của Ngài tại Vương quốc Anh, để quản lý các cơ chế tài chính quy định trong Công hàm này. Sau khi CAFSL được chỉ định, Chính phủ của ngài sẽ đề nghị CAFSL mở một Tài khoản Đặc biệt phù hợp với các điều kiện tại khoản 5.1 của Các Thủ tục. Tài khoản Đặc biệt sẽ có tên là Tài

khoản Viện trợ năm 2004 cho Dự án Tăng cường Năng lực Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam (từ sau đây gọi là “Tài khoản”).

7. Xét việc CAFSL chấp thuận làm Đại lý của ngài theo chỉ định, Chính phủ của Ngài sẽ cam kết bồi hoàn và tránh để CAFSL phải bồi hoàn trước các khiếu nại thanh toán tiền của bên thứ ba và các nghĩa vụ (ngoài chi phí gián tiếp) phát sinh trong quá trình Đại lý thực hiện nghiêm chỉnh các nghĩa vụ trong khuôn khổ Khoản Viện trợ.

8. Trừ khi Chính phủ của tôi có chấp thuận khác, thời hạn giải ngân của Khoản Viện trợ này sẽ tiếp tục cho đến khi kết thúc dự án, ngày 31 tháng 5 năm 2006.

9. Một đại lý đấu thầu mua sắm được Chính phủ của tôi chấp thuận sẽ mua sắm và thu xếp hợp đồng “thỏa thuận hợp tác” quốc tế với một định chế kiểm toán quy định tại khoản 38(v) và Phụ lục 3 của Biên bản Dự án và được Khoản Viện trợ cấp kinh phí. Chính phủ của Ngài sẽ chỉ định một Đại lý mua sắm được chấp thuận bằng cách gửi một thư chỉ định Đại lý đó theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Công hàm này.

10. Chính phủ của Ngài sẽ cho phép các nhân viên có thẩm quyền của Chính phủ tôi đi thăm dự án được rút vốn từ Khoản Viện trợ và sẽ cung cấp các thông tin liên quan đến dự án, tiến độ và

nguồn tài trợ theo yêu cầu của các nhân viên này.

11. Chính phủ của tôi bảo lưu quyền rà soát các thủ tục và thực tế mua sắm để đảm bảo hiệu quả đầu tư, tính minh bạch và liêm khiết. Chính phủ của ngài sẽ đảm bảo rằng các đơn vị và nhân sự được sử dụng để mua sắm hàng hóa và dịch vụ được thanh toán theo cơ chế này sẽ tạo điều kiện tiếp cận đầy đủ cho nhân viên của Chính phủ tôi tiến hành kiểm tra và đánh giá nghiêm túc tính hiệu quả, kể cả việc kiểm tra và đánh giá các văn bản về quy trình mua sắm, đánh giá đấu thầu, cấp hợp đồng, các quyết định của ban chấm thầu và các văn bản liên quan khác, cũng như cách tiến hành công việc hàng ngày. Chính phủ của ngài sẽ đảm bảo quyền tiếp cận cho các đại diện của Chính phủ của tôi theo quy định tại các hợp đồng giữa cơ quan mua sắm và người mua của Chính phủ của ngài.

12. Chính phủ của tôi sẽ có quyền kiểm tra theo phần trăm các chi phí mua hàng hóa và dịch vụ, và thực trạng và xuất xứ các mặt hàng cung ứng. Chi phí cho các cuộc kiểm tra này do DFID Việt Nam tài trợ.

13. Chính phủ của ngài sẽ cấp kinh phí bổ sung cho Khoản Viện trợ khi cần thiết để hoàn thành (các) dự án đã được phê chuẩn và sẽ đảm bảo rằng kinh phí được cấp trong cùng khoảng thời gian với Khoản Viện trợ và phù hợp với mọi

chương trình giải ngân được hai Chính phủ chúng ta thống nhất quyết định.

14. Trừ khi hai Chính phủ của chúng ta có thỏa thuận khác, Chính phủ của ngài sẽ đảm bảo rằng mọi hàng hóa và dịch vụ có tính liên tục được thanh toán từ Khoản Viện trợ, sẽ được dùng cho mục đích, và bởi người sử dụng chừng nào các hàng hóa và dịch vụ đó còn dùng được, và trong trường hợp các hàng hóa hoặc dịch vụ đó không hoặc bị dừng sử dụng, Chính phủ của tôi sẽ có quyền thu hồi từ Chính phủ của ngài giá trị hàng hóa và dịch vụ liên quan.

15. Nếu có bất kỳ thay đổi nào mà theo quan điểm của Chính phủ tôi làm tổn hại lớn đến giá trị phát triển của dự án, hai Chính phủ chúng ta sẽ tham vấn theo thông lệ các biện pháp giải quyết vấn đề và các tiến trình giải pháp có thể. Trong trường hợp có thay đổi như vậy Chính phủ của tôi có quyền thay đổi hoặc chấm dứt đóng góp tài chính của mình cho dự án.

16. Chính phủ của ngài sẽ đảm bảo rằng, trong trường hợp phát sinh tố tụng hình sự từ các cuộc thanh tra thí điểm theo khuôn khổ Dự án, tố tụng đó sẽ không dẫn đến việc cơ quan hữu quan của ngài áp dụng hình phạt tử hình đối với người bị buộc tội.

17. Trong trường hợp tài liệu này được dịch, bản tiếng Anh sẽ có giá trị quyết định.

18. Xin đề nghị Ngài ký vào dưới đây

nếu các cơ chế quy định ở trên được Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chấp thuận.

19. Nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài lời chào trân trọng nhất.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ VƯƠNG
QUỐC ANH

Ngài Nghị sỹ **Gareth Thomas**,
Thứ trưởng Thứ nhất,
Bộ Phát triển Quốc tế Anh

Ngày 25 tháng 5 năm 2004

Tôi xác nhận rằng Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chấp nhận nội dung Thông báo của ngài và Thông báo ghi lại các hiểu biết của Chính phủ hai nước chúng ta về vấn đề này. Tôi cũng hiểu rằng CAFSL với vai trò là Đại lý của chúng tôi sẽ viết thư gửi Chính phủ của tôi về việc triển khai thỏa thuận này bắt đầu có hiệu lực từ ngày hôm nay. Thỏa thuận sẽ được gọi là Viện trợ cho Dự án Xây dựng Năng lực Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam/ Vương quốc Anh năm 2004.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG
HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ngài **Võ Hồng Phúc**
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ngày 25 tháng 5 năm 2004

Phụ lục 1

**VIỆN TRỢ CHO DỰ ÁN XÂY DỰNG
NĂNG LỰC THANH TRA BỘ KẾ
HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỦA CỘNG
HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM/ VƯƠNG QUỐC ANH
NĂM 2004**

1. Tôi xác nhận việc chỉ định công ty của ngài làm Đại lý của Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (“Chính phủ”) để mua sắm và dàn xếp việc cung cấp các dịch vụ “thỏa thuận hợp tác” quốc tế (và mọi việc vận chuyển hàng) được yêu cầu theo khoản Viện trợ nêu trên về “Dự án Xây dựng Năng lực Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư” với số tiền tối đa là 103.000USD (một trăm và ba nghìn Đôla Mỹ).

2. Việc mua các dịch vụ và mọi dàn xếp vận chuyển hàng hóa sẽ được tiến hành theo thủ tục do Bộ Phát triển Quốc tế của Chính phủ Vương Quốc Anh (DFID) quy định.

3. Các tài liệu gốc phát sinh hoặc bất kỳ hàng hóa hay tài liệu nào công ty của ngài cầm giữ liên quan đến Hợp đồng này sẽ thuộc tài sản của Chính phủ. Không được hủy bỏ các vật đó nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của DFID.

4. Phương pháp tính phí và chi phí dịch vụ cung ứng phải được sự chấp thuận trước của Phòng Tư vấn và Giám sát Mua sắm của DFID.

5. Các khoản phí đã được chấp thuận

của ngài đối với việc mua sắm và thu xếp vận chuyển sẽ được CAFSL, đại diện Chính phủ, thanh toán trực tiếp cho ngài, khi công ty ngài xuất trình hóa đơn về số tiền đến hạn thanh toán.

6. Thỏa thuận này được lập trên cơ sở hiểu biết rằng các đại diện của Chính phủ Vương quốc Anh, vào mọi thời điểm, có thể tiếp cận trực tiếp các tài liệu gốc và các thông tin khi cần thiết để giải trình các khoản phí và chi phí đã tính.

Võ Hồng Phúc

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

THAY MẶT CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ngày.....

**THỦ TỤC VÀ THÔNG LỆ ÁP DỤNG
ĐỐI VỚI VIỆC -CHI CÁC NGUỒN
LỰC VIỆN TRỢ TÀI CHÍNH
CỦA VƯƠNG QUỐC ANH**

Nội dung:

1. Phê duyệt dự án và hợp đồng
2. Phụ lục A: Đại lý mua sắm - Thư chỉ định
3. Phụ lục B: Giấy chứng nhận thanh toán
4. Phụ lục C: Yêu cầu hoàn chi phí trong nước.

09673394

PHÊ DUYỆT DỰ ÁN VÀ HỢP ĐỒNG

1. Dự án

1.1. Mọi đề án phân bổ tiền từ các nguồn lực viện trợ đối với một dự án cụ thể, cùng với toàn bộ chi tiết của dự án, kể cả địa điểm, phân chia giai đoạn, tổng chi phí và công tác triển khai của nhà thầu, sẽ được Chính phủ nước đề nghị gửi cho Cao ủy Anh, Đại Sứ quán Anh hoặc Văn phòng Thống đốc, để chuyển tiếp tới Bộ Phát triển Quốc tế (DFID).

1.2. Để phê duyệt các đề án đó, DFID sẽ định rõ:

- i) số tiền viện trợ phân bổ cho dự án;
- ii) số tiền phân bổ được dùng cho các chi phí trong nước;
- iii) liệu có chỉ định, và theo quy trình nào Đại lý mua sắm sẽ được chỉ định để thu xếp mua sắm cho dự án;
- iv) hình thức kiểm toán án dụng đối với việc phân bổ mọi chi phí trong nước hoặc mua sắm;
- vi) mọi điều kiện đặc biệt khác.

Không được phép sửa đổi dự án đã được DFID phê duyệt cũng như các điều kiện do DFID ràng buộc với việc tài trợ cho dự án mà không có sự chấp thuận trước của DFID; và, trừ khi được quy định trong các Hiệp định phù hợp hoặc Biên bản Ghi nhớ, chấp thuận đó phải bằng văn bản.

1.3. Quốc gia có dự án sẽ, sử dụng thư chỉ định quy định tại Phụ lục A, chỉ định một Đại lý Mua sắm được Phòng Chính sách và Thông lệ Mua sắm (PPU) của DFID chấp thuận.

1.4. Sau khi đã có phê duyệt dự án và Đại lý Mua sắm, và Công ty Crown Agents Financial Services Limited (cơ quan quản lý các thỏa thuận viện trợ tài chính - xem khoản 6) đã được chỉ định, (nếu các tổ chức khác tham gia) hai tổ chức trên phải được thông báo về người có thẩm quyền ký của Chính phủ nước có dự án để ký yêu cầu mua sắm. Các yêu cầu mua sắm hàng hóa và dịch vụ đã ký sau đó sẽ được gửi Đại lý Mua sắm.

2. Hợp đồng bên ngoài Quốc gia có dự án

2.1. Để có thể được cấp kinh phí, mọi hợp đồng mua hàng hóa và dịch vụ ngoài quốc gia có dự án được Đại lý Mua sắm được chỉ định chấp thuận phải, trừ khi DFID đồng ý khác, được ký kết sau khi cơ chế viện trợ được bắt đầu.

3. Hợp đồng trong nước và mua sắm khác trong nước

3.1. Để được cấp kinh phí, mọi hợp đồng trong nước hoặc việc mua sắm khác trong nước cho một dự án đã được phê duyệt phải, trừ khi được DFID chấp thuận khác:

- i) được DFID phê duyệt trước;
- ii) được cấp chỉ sau khi đã mời thầu; giấy mời thầu phải được DFID phê duyệt

và phải gồm các điều kiện hợp đồng và danh mục công việc mời thầu. Hợp đồng được đưa ra đấu thầu phù hợp với phê duyệt đó. Mọi đề án đấu thầu do những người thắng thầu đưa ra phải được DFID phê duyệt trước khi ký hợp đồng nếu các đề án đó được đưa vào hợp đồng;

iii) lưu và cung cấp hồ sơ tài chính để tiến hành kiểm toán;

iv) chịu sự giám sát của một công ty tư vấn.

4. Chuyên gia tư vấn

4.1. Chỉ có các hãng tư vấn được lựa chọn trên cơ sở tham vấn với, và các điều khoản tham chiếu đã được phê duyệt bởi, DFID mới đủ điều kiện được chỉ định cung cấp dịch vụ liên quan đến bất kỳ hợp đồng được duyệt nào.

5. Vận chuyển hàng hóa

5.1. Các hàng hóa sẽ được vận chuyển và bảo hiểm phù hợp với thông lệ cạnh tranh thương mại và không được chỉ định cho các tàu hoặc công ty thuộc bất kỳ quốc tịch hoặc quốc gia đặc biệt nào. Quy định sẽ được ghi rõ trong mọi hợp đồng cung ứng hàng hóa và dịch vụ để có thể được thanh toán từ các nguồn lực viện trợ.

THỦ TỤC RÚT VỐN

6. Tài khoản

6.1. Ngay sau khi hoàn tất Trao đổi

Công hàm Công ty Crown Agents Financial Services Limited với vai trò là Đại lý của Chính phủ tiếp nhận viện trợ sẽ mở một tài khoản đặc biệt (sau đây gọi là "Tài khoản"). Tài khoản sẽ được mở duy nhất phục vụ mục đích, và phù hợp với, thỏa thuận viện trợ. Tài khoản cũng sẽ được quản lý phù hợp với các khoản sau của Các Thủ tục này.

6.2. Ngay sau khi tài khoản được mở, và trước khi tiến hành bất kỳ bước nào theo yêu cầu của các cơ chế này để nhận được tiền viện trợ phân bổ, các mẫu chữ ký của các cá nhân được ủy quyền ký Yêu cầu Hoàn Chi phí Trong nước được dẫn chiếu dưới đây thay mặt cho Chính phủ nước tiếp nhận viện trợ phải được cung cấp cho DFID. Mọi thay đổi về các cá nhân đó phải được thông báo theo cách thức tương tự. Công ty Crown Agents Financial Services Limited sẽ, đồng thời và theo số lần thay đổi, thông báo cho DFID tên của các quan chức của Crown Agents Financial Services Limited được ủy quyền hợp lệ đại diện cho mình ký Đề nghị Rút vốn được dẫn chiếu dưới đây, và sẽ cung cấp mẫu đúp chữ ký của từng quan chức đó.

6.3. DFID sẽ thanh toán thường xuyên vào Tài khoản khi nhận được đề nghị mà Công ty Crown Agents Financial services Limited được ủy quyền xuất trình thay mặt Chính phủ nước tiếp nhận. Từng khoản thanh toán sẽ cấu thành việc rút tiền viện trợ. Số tiền viện trợ được rút theo bất kỳ lần nào sẽ đủ, cùng với bất

kỳ số dư nào còn lại trên Tài khoản, để trang trải các khoản thanh toán đến hạn từ tiền viện trợ phù hợp với các điều kiện của Trao đổi Công hàm. Chính phủ nước tiếp nhận phải hoàn trả bằng Bảng Anh mọi số tiền thanh toán từ Tài khoản và sau đó được một chủ thầu hoặc một người bảo lãnh hoàn tiền cho Chính phủ nước tiếp nhận.

6.4. Công ty Crown Agents Financial Services Limited sẽ thanh toán trực tiếp hoặc hoàn tiền từ Tài khoản đối với các hợp đồng, tư vấn hoặc các mua sắm trong nước khác được phê duyệt theo các Mục từ 1 đến 5 ở trên. Crown Agents Financial Services Limited vào cuối mỗi tháng sẽ gửi một sao kê chi tiết thống kê mọi khoản ghi nợ và ghi có của Tài khoản trong tháng đó.

7. Thanh toán trực tiếp

7.1. Đối với các khoản thanh toán trực tiếp đến hạn theo một hợp đồng về hàng hóa hoặc dịch vụ với một công ty ngoài quốc gia có dự án, việc rút tiền từ Tài khoản chỉ được tiến hành khi Công ty Crown Agents Financial Services Limited nhận được Chứng chỉ Thanh toán từ các chủ thầu liên quan theo mẫu tại Phụ lục B cùng với các hóa đơn dẫn chiếu tại Phụ lục; hoặc

8. Hoàn tiền

8.1. Đối với việc hoàn tiền đã thanh toán cho các hàng hóa và dịch vụ tại nước có dự án, việc rút tiền từ Tài khoản

phải được tiến hành phù hợp với Đề nghị Hoàn Chi phí Trong nước theo mẫu tại Phụ lục C. Từng Đề nghị Hoàn Chi phí Trong nước phải được chuyển với hai biên lai cho DFID để ký tiếp và được đính kèm với danh mục chi tiết tại Mục 3 hoặc 5 của Đề nghị đó.

8.2. Mọi Đề nghị Hoàn Chi phí Trong nước phải có chữ ký được ủy quyền quý định tại khoản 6.2 ở trên.

9. Phí và tiền công Đại lý

9.1. Phí cho việc tiến hành mua sắm và thu xếp vận chuyển theo khoản 1.4 nêu trên của Đại lý Mua sắm sẽ được thanh toán bởi và được ghi nợ vào Tài khoản. Phí cho việc quản lý các cơ chế viện trợ tài chính của Công ty Crown Agents Financial Services Limited theo khuôn khổ khoản Viện trợ đại diện cho Chính phủ nước tiếp nhận được DFID thanh toán từ trung tâm và không lấy từ tiền viện trợ.

10. Số dư hiện còn trong Tài khoản

10.1. Mọi số dư còn lại trong Tài khoản 6 tháng sau ngày giải ngân cuối cùng của tiền viện trợ phải được gửi lại DFID.

CHI PHÍ TRONG NƯỚC: CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

11. Thanh toán thông qua Chính phủ nước tiếp nhận

11.1. Việc thanh toán các chi phí trong nước thông qua các tài khoản của Chính

phủ nước tiếp nhận phải được hỗ trợ hoặc bởi các sao kê được chứng nhận và kiểm toán hợp lệ hoặc bởi các chứng từ phù hợp khác. Chứng từ có thể cung cấp theo 3 phương thức sau:

a) Báo cáo được kiểm toán hàng năm

Chính phủ nước tiếp nhận chứng nhận rằng một số tiền cụ thể đã được chi cho các mục đích đã thỏa thuận và báo cáo này được kiểm toán độc lập và một giấy chứng nhận do cơ quan kiểm toán độc lập trong nước cấp. Từng báo cáo năm đã kiểm toán được cung cấp thành ba bản cho DFID và được ký tiếp bởi cấp kiểm toán phù hợp; Báo cáo ghi số tiền viện trợ đã rút và các chi phí thực tế phát sinh trong năm tài chính và chứng nhận rằng các chi phí phát sinh phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Hiệp định viện trợ và mọi điều kiện để dự án được chấp thuận tài trợ từ tiền viện trợ;

b) Kiểm toán của Tổ chức

Một hệ thống kế toán và kiểm toán nội bộ được thành lập trong khuôn khổ cơ cấu giám sát quản lý của một dự án quy mô lớn. Các hạng mục trong nước được thanh toán trực tiếp cho nhà thầu khi xuất trình đề nghị thanh toán đã được một chuyên gia tư vấn xác nhận; một kiểm toán viên bên ngoài được DFID chấp thuận sẽ được chỉ định để kiểm toán tài khoản của chuyên gia tư vấn. Các báo cáo hoặc giấy chứng nhận phải được cung cấp cho DFID và Cơ quan Kiểm toán Quốc gia (NAO) như một nghĩa vụ;

c) Kiểm toán thường xuyên

Từng đề nghị hoàn tiền theo Phụ lục E của Chính phủ nước tiếp nhận được một kiểm toán viên bên ngoài được DFID chấp thuận xác nhận và được Chính phủ nước tiếp nhận thường sử dụng theo các điều khoản Hợp tác Kỹ thuật. Kiểm toán viên xác nhận rằng đề nghị thanh toán là chính xác và phù hợp với các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận viện trợ và có thể thanh toán.

12. Thanh toán trực tiếp

12.1. Theo phương thức này DFID tiếp quản chức năng kế toán từ Chính phủ sở tại theo cách không cần kiểm toán thường xuyên. Việc thanh toán được tiến hành từ các tài khoản sở tại mà DFID kiểm soát trực tiếp tới các nhà cung ứng và nhà thầu địa phương trên cơ sở các giấy chứng nhận mà các Quan chức Hợp tác Kỹ thuật (TCOs) hoặc các bên được ủy quyền khác cung cấp thông qua sử dụng hệ thống sau (đôi khi có thể được sửa đổi đối với từng dự án với sự chấp thuận của DFID);

i) Các đề nghị thanh toán đã được chứng nhận của các chủ thầu trong nước có các chứng từ đính kèm cần gửi cho đại diện được phép của Vương quốc Anh tại nước hoặc khu vực của nước tiếp nhận.

ii) Đại diện của Vương quốc Anh theo các điều khoản của biên bản dự án sẽ thanh toán cho chủ thầu theo thỏa thuận tại hợp đồng.

iii) Đại diện Vương quốc Anh sẽ gửi từng đề nghị thanh toán cho DFID cùng với hóa đơn ghi rõ số tiền đã trả và giá trị Bảng Anh tương đương của số tiền đã trả.

iv) DFID sẽ ủy quyền cho Crown Agents Financial Services Limited hoàn cho đại diện Vương quốc Anh số tiền đề nghị và số tiền này sẽ được hạch toán là một khoản rút tiền viện trợ.

12.2. Không kiểm toán nhưng sẽ lưu giữ các tài khoản tại DFID hoặc bởi Crown Agents Financial Services Limited cùng mọi chứng từ liên quan và sẵn sàng cung cấp để NAO kiểm toán.

Phụ lục A

Thưa Ngài

Vương quốc Anh/Viện trợ.....*19..

* Phân bổ/Tên dự án

1. Tôi xác nhận việc chỉ định ngài làm đại lý của Chính phủ..... (sau đây được gọi là "Chính phủ") để mua sắm và thu xếp vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu phân bổ viện trợ nêu trên cho số tiền tối đa

2. Việc mua sắm và thu xếp vận chuyển hàng hóa được xử lý theo thủ tục do Bộ Phát triển Quốc tế (DFID) quy định.

3. Các chứng từ gốc phát sinh hoặc mọi hàng hóa hoặc chứng từ liên quan đến Hợp đồng này mà công ty của ngài cầm giữ sẽ thuộc tài sản của Chính phủ. Không được phép thải loại các vật đó mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của DFID.

4. Phương pháp tính phí và tiền công của ngài cho các dịch vụ cung ứng phải được sự chấp thuận trước của Phòng Chính sách và Thông lệ Mua sắm của DFID.

5. Phí của ngài về việc tiến hành mua sắm và thu xếp vận chuyển đã được duyệt sẽ được Crown Agents Financial Services Limited đại diện cho Chính phủ thanh toán trực tiếp cho Ngài khi xử lý trình hóa đơn của công ty ngài về số tiền đến hạn.

6. Thỏa thuận này được lập trên cơ sở hiểu biết rằng đại diện hoặc người được chỉ định của DFID được tiếp cận trực tiếp, vào mọi thời điểm, các chứng từ gốc và các thông tin các đại diện hoặc người được chỉ định có thể yêu cầu liên quan đến mọi khoản phí và tiền công đã tính.

Kính thư

Thay mặt Chính phủ.....

* xóa nếu cần

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684

Phụ lục B
GIẤY CHỨNG NHẬN THANH TOÁN

1. Tham chiếu: Đại lý
- Mã số DFID (MIS)
- Nhà thầu/Nhà cung ứng
2. Tên khoản viện trợ
3. Dự án
4. Ngày chào hàng/hợp đồng
5. Mô tả hàng hóa
6. Tổng giá và Các điều khoản

Số hóa đơn	Ngày	Số tiền	Mô tả tóm tắt hàng hóa, công việc và/hoặc dịch vụ
			09673394

8. Tại đây tôi chứng nhận rằng:

- a) Số tiền tham chiếu trong (các) hóa đơn liệt kê ở trên, hoặc các bản sao hóa đơn, đính kèm giấy chứng nhận thanh toán đã đến hạn thanh toán;
- b) Tôi có quyền thay mặt công ty có tên dưới đây ký giấy chứng nhận này;
- c) (đối với mọi hợp đồng CFR/CIF) hàng hóa đã được vận chuyển và bảo hiểm phù hợp với thông lệ cạnh tranh thương mại và không được chỉ định cho các công ty, tàu hoặc máy bay thuộc bất kỳ quốc tịch hoặc quốc gia đặc biệt nào.

Tên công ty

và địa chỉ

Ký tên

Tên

Chức vụ

Telephone

Fax

Phụ lục C

ĐỀ NGHỊ HOÀN CHI PHÍ TRONG NƯỚC

Các thông tin được yêu cầu trong tất cả các mục phải được cung cấp trước khi tiến hành thanh toán:

Số sêri của Giấy chứng nhận này.....

Mục (1) (nguồn và phân bổ viện trợ)

(a) Tên nguồn viện trợ (Vương quốc Anh/.....Viện trợ.....19:.)

(b) Tên Phân bổ Dự án.....

Mục (2) (Địa điểm Dự án)

(a) Cung cấp các chi tiết về địa điểm dự án, nghĩa là các tham chiếu bản đồ và địa chỉ chính thức của:

(i) Công trình.....

(ii) Trung tâm quản trị dịch vụ.....

(iii) Các địa điểm mua hàng nếu không phải tại (i) hoặc (ii)

Mục (3) (Chứng từ Kiểm toán)

(a) Ghi rõ phương pháp phương thức kiểm tra các chi phí trong nước thuộc dự án này, (xem mục 3 của Thủ tục).

.....

(b) Hãy xác nhận rằng cơ quan kiểm toán đã được thông báo và cung cấp các chi tiết liên quan đến đề nghị thanh toán này.

(c) Nếu hệ thống chứng từ không chỉ thuộc kiểm toán, hãy đính kèm mọi chứng từ gốc liên quan với đề nghị thanh toán gửi đại diện hữu quan của Vương quốc Anh.

Mục (4) (Các chi tiết về chi phí của Dự án)

1. Ghi rõ trị giá chi phí trong nước của Dự án tới thời điểm này.

.....

2. Trừ mọi chi phí trong nước do tổ chức khác cung cấp.

3. Trừ mọi chi phí trong nước không đủ điều kiện để hoàn tiền.

.....

4. Trừ mọi chi phí trong nước đã đề nghị thanh toán.

.....

5. Số tiền đề nghị hoàn tiền cần được thanh toán

.....

Mục (5) (Các chi tiết về chi phí của đề nghị thanh toán này)

Hãy đính kèm các chi tiết về cách thức đã sử dụng số tiền được đề nghị thanh toán tại Mục (4) 5, nghĩa là khối lượng công việc đã tiến hành, nguyên vật liệu đã mua, lao động đã sử dụng, máy móc đã thuê hoặc mua, các hợp đồng đã ký, và các dịch vụ đã sử dụng v..v..

Mục (6) (Chứng nhận)

Chứng nhận Đề nghị Thanh toán và Đề nghị Hoàn tiền

Tôi xác nhận rằng đề nghị hoàn số tiền.....là chính xác và số tiền được đề nghị đã đến hạn hợp lệ trên cơ sở các thông tin đã cung cấp ở trên và khối lượng công việc đã tiến hành, nguyên vật liệu đã mua, và các chi phí cần thiết khác đã phát sinh liên quan đến Dự án.

Tôi có thẩm quyền ký thay mặt Chính phủ

.....

Ký tên

Ngày.....

Mục 7

Tôi đã kiểm tra đề nghị này và tự thấy thỏa mãn rằng các thông tin yêu cầu tại tất cả các mục đã được cung cấp, và đề nghị phù hợp với các điều khoản Trao đổi Công hàm. Tôi có quyền ký thay mặt cho Chính phủ Vương quốc Anh.

Đề nghị hoàn tiền được duyệt.

Ký tên.....

Ngày.....